

Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ

Đàm Dơi, ngày 15 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp T L B, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp T L B, xã T D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Ú và bà Nguyễn Hồng Đ kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay ông, bà xác định không còn tình cảm với nhau nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Ông Ú và bà Đ có 03 người con chung gồm Nguyễn So N, sinh ngày 01/7/2006; Nguyễn Tô N, sinh ngày 03/9/2012; Nguyễn Na N, sinh ngày 28/01/2014 do ông Ú đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu So N cho ông Ú tiếp tục nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra. Giao hai cháu Tô N và Na N cho bà Đ nuôi dưỡng, ông Ú có nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/cháu/tháng kể từ ngày 01/7/2022 cho đến khi hai cháu Tô N và Na N tròn 18 tuổi.

Xét việc thoả thuận nuôi con của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của các cháu nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ: Ông Ú và bà Đ xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Ú và bà Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng.

[5] Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Ông Ú phải chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Ú và bà Nguyễn Hồng Đ thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn So N, sinh ngày 01/7/2006 cho ông Nguyễn Văn Ú tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Giao hai cháu Nguyễn Tô N, sinh ngày 03/9/2012 và Nguyễn Na N, sinh ngày 28/01/2014 cho bà Nguyễn Hồng Đ nuôi dưỡng, ông Ú có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/cháu/tháng kể từ ngày 01/7/2022 cho đến khi hai cháu Tô N và Na N tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn Ú và bà Nguyễn Hồng Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Đ đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng anh Lương còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ: Ông Nguyễn Văn Ú và bà Nguyễn Hồng Đ xác định không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Ú và bà Nguyễn Hồng Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Ú đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 00011959 ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D và số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Điểm đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0011960 ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D; ông Ú và bà Đ đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn Ú phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND thị trấn Đầm Dơi, huyện Đ D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến